

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI WINDY VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI WINDY VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: WINDY VIET NAM TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: WINDY VIET NAM TRADING CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110096294

3. Ngày thành lập: 18/08/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 9 ngách 46/82 Ngọc Hồi, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0948255886

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí + Hệ thống phòng cháy chữa cháy; Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4329
3.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, động cơ dầu, động cơ xăng, máy biến thế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu: Các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào nhóm nào để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác;	4659
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
8.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	4669(Chính)
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
10.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy, Tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy Tư vấn chuyên gia công nghệ phòng cháy và chữa cháy, huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	7110
11.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
12.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
13.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
14.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
15.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
16.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
17.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
18.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
19.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
20.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
21.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
22.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818

23.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn, Sản xuất dây bảo hiểm cho người sửa chữa điện hoặc các dây bảo vệ cho các ngành nghề khác Sản xuất quần áo amiăng (như bộ bảo vệ chống cháy), Sản xuất mặt nạ khí ga, Sản xuất mũ bảo hiểm kim loại và các thiết bị bảo hiểm cá nhân bằng kim loại khác, Các loại vòi, ống hút chữa cháy, các loại lăng chữa cháy, các loại trụ nước, cột nước chữa cháy, các loại bình chữa cháy, bình bột, bình hơi và bình khí Sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy	3290
24.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
25.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
26.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
27.	Sản xuất điện	3511
28.	Truyền tải và phân phối điện (trừ Truyền tải và điều độ hệ thống điện quốc gia)	3512
29.	Xây dựng nhà để ở	4101
30.	Xây dựng nhà không để ở	4102
31.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
32.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
33.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
34.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
35.	Phá dỡ (Không bao gồm hoạt động nổ mìn và rà phá bom mìn)	4311
36.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm hoạt động nổ mìn và rà phá bom mìn)	4312
37.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
38.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, đá, cát, sỏi, xi măng, gạch xây, sơn, véc ni, kính xây dựng, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, ống nổi, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác, thiết bị lắp đặt vệ sinh	4752

6. Vốn điều lệ: 1.680.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nam*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034091007207

Nơi cấp: *Cục cảnh ĐKQL cư trú và DLOG về dân cư*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Hạ Phán , Xã Quỳnh Hoàng, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 30/01/1991

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034091007207

Nơi cấp: Cục cảnh ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Hạ Phán , Xã Quỳnh Hoàng, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*